

MỐC THỜI GIAN THI NÓI CUỐI KỲ
HỌC KỲ: 25.1A2 (2531) - EII 2, EII 3
FINAL ORAL EXAM TIMELINE
SEMESTER: 25.1A2 (2531) – EII 2, EII 3

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
1	22503815	Nguyễn Thị Thúy An	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22503845	Trương Gia Bảo	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22112367	Đỗ Hoài Bảo	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22500466	Nguyễn Lương Hồng Châu	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500994	Lương Tùng Dương	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500676	Tổng Thị Thu Hiền	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503570	Nguyễn Tuấn Hưng	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22501224	Ngô Anh Khoa	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22502964	Đỗ Minh Khôi	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500346	Nguyễn Thanh Phúc Lộc	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22503109	Mã Thành Luân	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22503224	Hà Bảo Ngọc	EII 2	1000	EII 2_1000	9:50-12:20	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500810	Trần Hồng Bảo Ngọc	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
14	22500736	Đoàn Thị Như Ngọc	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22501358	Phan Lê Minh Nhật	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22500002	Cao Lê Uyên Nhi	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22500430	Võ Chế Cẩm Tiên	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
18	22502183	Nguyễn Phan Anh Tuấn	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22500241	Phan Ngọc Tuyết	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22501209	Đỗ Huỳnh Mai Trang	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22503188	Lê Hoàng Triết	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22503190	Nguyễn Hải Triều	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500637	Nguyễn Như Ý	EII 2	1000	EII 2_1000 (2)	9:50-12:20	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503617	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22503180	Đào Minh Anh	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22502179	Lê Ân	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	2192897	Nguyễn Trang Mỹ Châu	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22502616	Nguyễn Kiều Dương	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500197	Nguyễn Ngọc Huyền Đan	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500087	Đặng Tiến Đạt	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22502756	Đỗ Tiến Đạt	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501037	Trần Hoàng Hải Đăng	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500472	Huỳnh Phạm Trác Giao	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500333	Nguyễn Minh Kiệt	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22500019	Nguyễn Quang Khánh	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22502121	Lê Trương Đăng Khoa	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	2193837	Trương Quốc Anh Khoa	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22503210	Hà Khánh Linh	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22500826	Phạm Phương Linh	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22501095	Lê Ngọc Phương Mai	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
18	22500273	Nguyễn Hùng Mạnh	EII 2	1100	EII 2_1100	7:00-9:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
19	22503214	Nguyễn Tuấn Minh	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
20	22503145	Nguyễn Ngọc Thanh My	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22502837	Nguyễn Thị Diễm My	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22503150	Nguyễn Ngọc Thúy Nga	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22502025	Nguyễn Thị Kim Ngân	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22301975	Hồ Lê Xuân Ngọc	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500990	Nguyễn Triệu Thái Nguyên	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22502691	Nguyễn Thị Phương Nhi	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22000815	Bạch Tâm Như	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22503439	Trịnh Thị Khánh Phương	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22007611	Trần Bội Quân	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22503163	Nguyễn Xuân Quỳnh	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22500054	Nguyễn Ngọc Thành	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
32	22500256	Nguyễn Hoài Thanh Thuận	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
33	22501239	Nguyễn Trãi	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
34	22500257	Nguyễn Thùy Vy	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
35	22500186	Trịnh Lê Hồng Vy	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
36	22501960	Trương Ngọc Như Ý	EII 2	1100	EII 2_1100 (2)	7:00-9:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501977	Dương Hoài An	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22500947	Nguyễn Duy An	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22503154	Nguyễn Ngọc Hoài An	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22500513	Dương Nguyễn Hoàng Anh	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500203	Nguyễn Hoài Anh	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22501300	Phạm Quỳnh Anh	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503611	Trương Minh Ánh	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22501704	Nguyễn Lê Gia Bảo	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
9	22500045	Ngô Công Quốc Bảo	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22502615	Phạm Thị Kim Bình	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22503056	Lê Nguyễn Công Danh	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22503065	Nguyễn Ngọc Thuỳ Dương	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22503417	Phan Thị Thuỳ Dương	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22501179	Phạm Hải Đăng	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22503308	Nguyễn Ngọc Hải	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22500437	Lê Phước Hậu	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22502521	Nguyễn Gia Hân	EII 2	1200	EII 2_1200	7:00-9:30	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
18	22500269	Viên Khả Hân	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22500866	Đoàn Hà Gia Hân	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22502453	Nguyễn Thu Hiền	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22501294	Nguyễn Hoàng Hiếu	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500989	Nguyễn Minh Hiếu	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500779	Lê Vũ Minh Hoàng	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22501517	Nguyễn Hoàng Xuân Học	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500890	Lâm Vi Quốc Huy	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22500887	Trần Gia Huy	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22501165	Tất Gia Huy	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22503185	Nguyễn Trần Ngọc Hương	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22500652	Trần Mỹ Kim	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22501100	Vũ Phương Khánh	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22503468	Đinh Nguyễn Tường Lam	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
32	22500032	Bùi Trần Uyên Nhi	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
33	22503818	Doãn Trần Minh Tâm	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
34	22501703	Đặng Ngọc Lan Vy	EII 2	1200	EII 2_1200 (2)	7:00-9:30	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503835	Lê Phương Anh	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22503579	Nguyễn Quốc Anh	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22500839	Nguyễn Thanh Diễm	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22500419	Hà Hồng Dũng	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22502507	Nguyễn Chí Đan	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503418	Phan Thành Hoàng	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503147	Huỳnh Gia Khiêm	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22501265	Nguyễn Khánh Đăng Khoa	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22500917	Phạm Minh Lộc	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500423	Nguyễn Cảnh Minh	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500778	Trần Ngọc Khôi Nguyên	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22502984	Huỳnh Ngọc Bảo Như	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22206260	Nguyễn Trần Thiên Phúc	EII 2	1400	EII 2_1400	9:50-12:20	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500572	Bùi Tiến Quốc	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22500326	Phan Thành Thắng	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22500009	Hồ Nguyễn Thanh Thảo	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22503172	Kha Quang Vinh	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22503086	Nguyễn Tấn Vinh	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22503451	Hoàng Lê Vy	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22501902	Hồ Ngọc Tường Vy	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22501085	Nguyễn Ngọc Phương Vy	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22502026	Nguyễn Nhựt Thanh Vy	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22502099	Nguyễn Vũ Phương Vy	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22500790	Trần Ngọc Tường Vy	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
25	22500218	Phạm Thị Trúc Xanh	EII 2	1400	EII 2_1400 (2)	9:50-12:20	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22500641	Thái Phạm Thiên An	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22500481	Nguyễn Phương Anh	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22502022	Nguyễn Trịnh Thảo Anh	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22502344	Phan Nguyễn Quốc Anh	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22501943	Trần Hà Quỳnh Anh	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503475	Chew Việt Ân	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503322	Lâu Phối Ân	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500733	Nguyễn Trần Gia Bảo	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22500921	Trần Mạnh Dũng	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500828	Nguyễn Lê Duy	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22503523	Cồ Như Giang	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22503222	Trương Gia Hân	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22501514	Hứa Huỳnh Nhật Huy	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22503657	Trương Gia Huy	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22500897	Nguyễn Thị An Khanh	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22500512	Đặng Ngọc Diễm Khanh	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22500882	Trương Hoàng Đăng Khoa	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
18	22500666	Hoàng Nguyễn Ngọc Long	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
19	22500589	Nguyễn Thanh Mẫn	EII 2	1800	EII 2_1800	9:50-12:20	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
20	22402940	Bùi Anh Minh	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500966	Nguyễn Ngọc Như Ngân	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22503493	Phạm Đặng Hồng Ngân	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500952	Nguyễn Gia Nghi	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22500626	Võ Ngọc Tuệ Nghi	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
25	22503328	Nguyễn Hoàng Thanh Nhật	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22503464	Nguyễn Đức Thịnh Phát	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22501069	Lý Nguyễn Gia Phúc	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22502475	Lê Công Phụng	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22503021	Đoàn Văn Duy Quang	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22503164	Lê Trần Thanh Tâm	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22503341	Lại Minh Tiến	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
32	22500945	Nguyễn Ngọc Tố Tố	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
33	22500680	Trần Lê Anh Tú	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
34	22502119	Nguyễn Gia Thành	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
35	22501258	Trần Đào Bảo Thi	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
36	22501814	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
37	22503435	Ngô Huyền Trân	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
38	22503325	Huỳnh Như Ý	EII 2	1800	EII 2_1800 (2)	9:50-12:20	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501396	Nguyễn Trần Bảo Anh	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22500258	Hồ Thị Hồng Ân	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22503078	Trương Minh Gia Bảo	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22503427	Yi Zi Cong	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500971	Trịnh Vĩ Cường	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503133	Trần Gia Danh	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22501106	Trần Nguyễn Phú Đức	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22501942	Đào Gia Hân	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22503631	Trương Huỳnh Hải Huy	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22501760	Phạm Lê Khanh	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500527	Đoàn Nguyễn Minh Khôi	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
12	22503327	Nguyễn Khánh Linh	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22503252	Nguyễn Thuý Nga	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500380	Chu Bảo Ngân	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22503280	Lê Nguyễn Thu Ngân	EII 2	2200	EII 2_2200	9:50-12:20	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22503661	Ngô Khánh Ngọc	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22500878	Quang Ngọc Ý Như	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22503169	Nguyễn Phạm Gia Phong	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22502351	Đỗ Trần Minh Phúc	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22503231	Võ Tuấn Quang	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22001146	Lâm Hữu Tài	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22502582	Hồ Khắc Tâm	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500561	Huỳnh Thị Mỹ Tiên	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22501113	Trần Nguyễn Phương Trang	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500205	Bùi Phương Uyên	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22503516	Lê Nguyễn Tường Vy	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22503380	Trần Thị Mỹ Vy	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22500698	Huỳnh Như Ý	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22503318	Nguyễn Ngọc Như Ý	EII 2	2200	EII 2_2200 (2)	9:50-12:20	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503221	Nguyễn Lê Quỳnh Anh	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22113704	Trần Lan Anh	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22501097	Võ Phạm Quỳnh Anh	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22502120	Đoàn Công Bảo	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500376	Trần Hồ Khánh Băng	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503317	Trần Ngọc Trúc Đan	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500569	Huỳnh Nguyễn Tiến Đạt	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
8	22503196	Nguyễn Ngọc Khánh Hà	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22115094	Lê Duy Hào	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500702	Cao Ngọc Hân	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22501486	Hoàng Quốc Huy	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22502198	Nguyễn Tuấn Khiêm	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500915	Hồ Võ Ngọc Anh Khoa	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500010	Nguyễn Quang Minh	EII 2	2500	EII 2_2500	13:00-15:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22500334	Lữ Mon Nga NaLin	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22500605	Thái Hiếu Ngân	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22500991	Lê Kim Ngọc	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22501507	Huỳnh Hồ Uyên Nhi	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22501130	Nguyễn Võ Ý Như	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22502965	Nguyễn Khánh Phương	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22501826	Triệu Ngọc Thanh Phương	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22502413	Nguyễn Anh Tuấn	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22501316	Phan Duy Thái	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22501307	Hà Vũ Thiên Thanh	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500825	Đỗ Bội Thanh	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22501313	Dương Nhật Đan Thư	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22503638	Nguyễn Ngọc Tú Uyên	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22501225	Nguyễn Hữu Vinh	EII 2	2500	EII 2_2500 (2)	13:00-15:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501711	Nguyễn Thành An	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501161	Nguyễn Thùy An	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22500540	Thân Đức Phước An	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22500876	Nguyễn Đình Ấn	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
5	22501791	Phạm Ngọc Vân Anh	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503319	Nguyễn Hoài Ân	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503230	Ngô Phú Cường	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503826	Trần Hải Cường	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22502362	Ngô Thị Kim Chi	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22502966	Giang Thạch Dân	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22503311	Chu Nhật Hào	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22500753	Trần Tín Hào	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500565	Võ Nguyễn Vũ Hân	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500863	Nguyễn Kim Hoàn	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22500789	Trần Quang Hùng	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22501016	Trần Bá Nguyễn Huy	EII 2	7800	EII 2_7800	7:00-9:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22501531	Nguyễn Nhã Kỳ	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22500039	Lê Ngọc Giáng My	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22503299	Trần Thanh Nam	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22503228	Nguyễn Kim Ngân	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500977	Tạ Bảo Nghi	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22501511	Lý Ngọc Nhi	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22503438	Trần Huỳnh Đông Nhi	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22501362	Huỳnh Tú Như	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500554	Lê Nguyễn Khả Như	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22501585	Nguyễn Thị Tâm Như	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22500059	Đặng Ngọc Thiên Phú	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22500677	Nguyễn Đức Quang Tùng	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22401360	Nguyễn Ngọc Mỹ Tường	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
30	22501725	Hoàng Hồng Thanh	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22500100	Trần Phương Trang	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
32	22500531	Nguyễn Ngọc Phương Vy	EII 2	7800	EII 2_7800 (2)	7:00-9:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22500853	Đinh Nguyễn Kiều An	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22500232	Nguyễn Huỳnh Bảo Anh	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22500265	Phạm Tâm Anh	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501056	Thái Gia Ân	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500679	Phạm Trần Duy Bảo	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500965	Hoàng Minh Châu	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503629	Lương Khánh Duy	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503405	Tô Trần Cẩm Huyền	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22503583	Lê Thư Kỳ	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22503193	Đặng Minh Khuê	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22501094	Phương Khánh Linh	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22500235	Nguyễn Khánh Long	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500420	Quan Mẫn Nghi	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500438	Trần Ngọc Phương Nghi	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22501089	Ngô Bảo Ngọc	EII 2	3300	EII 2_3300	13:00-15:30	008	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22502032	Trần Thảo Nguyên	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22503030	Nguyễn Ngô Uyên Nhã	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22503326	Võ Nguyễn Trúc Phương	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22500379	Hoàng Văn Quang	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22500182	Huỳnh Tấn Sang	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500973	Nguyễn Thanh Minh Tâm	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22501112	Dương Thị Thủy Tiên	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
23	22500949	Trần Lê Thuỷ Tiên	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22503013	Lý Quốc Thắng	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22501737	Võ Minh Thảo	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22501055	Đào Minh Trang	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22500831	Nguyễn Phúc Bảo Trân	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22500195	Hoàng Phương Uyên	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22501154	Nguyễn Thị Cẩm Vân	EII 2	3300	EII 2_3300 (2)	13:00-15:30	008	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501158	Nguyễn Nữ Kiều Anh	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22502318	Trần Ngô Minh Anh	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22502503	Trần Tuấn Anh	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22503181	Dương Hoàng Ân	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22502509	Trần Đức Duy	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22501152	Mai Lê Dương	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22502063	Nguyễn Gia Hân	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500582	Lê Dương Huỳnh Hương	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22503270	Mạch Tuấn Kiệt	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500757	Nguyễn Hoàng Khang	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22501567	Phạm Lê Đăng Khoa	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22502962	Từ Ngọc Khôi	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22300894	Nguyễn Nhật Lam	EII 2	8000	EII 2_8000	13:00-15:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22502913	Đỗ Nguyễn Gia Linh	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22500694	Luyện Lê Hân Ly	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22503586	Hồ Gia Minh	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22503264	Tăng Sở My	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22500687	Đinh Nguyễn Thành Nhân	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
19	22503176	Hồ Nguyễn Trúc Quỳnh	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22502470	Nguyễn Thanh Sơn	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500967	Nguyễn Minh Thy	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22503392	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22503813	Huỳnh Thị Thùy Trinh	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22503246	Nguyễn Lê Phương Uyên	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22501018	Mai Nguyễn Hà Vy	EII 2	8000	EII 2_8000 (2)	13:00-15:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22502778	Nguyễn Khánh An	EII 2	7900	EII 2_7900	9:50-12:20	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22502378	Phạm Huỳnh Trâm Anh	EII 2	7900	EII 2_7900	9:50-12:20	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22500821	Hà Quang Bảo	EII 2	7900	EII 2_7900	9:50-12:20	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22500093	Lục Kim Chi	EII 2	7900	EII 2_7900	9:50-12:20	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22503057	Huỳnh Khải Doanh	EII 2	7900	EII 2_7900	9:50-12:20	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500642	Nguyễn Ngọc Tường Doanh	EII 2	7900	EII 2_7900	9:50-12:20	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22502405	Vũ Nguyễn Duy	EII 2	7900	EII 2_7900	9:50-12:20	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503178	Dương Vũ Ngọc Hân	EII 2	7900	EII 2_7900	9:50-12:20	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22503501	Nguyễn Đăng Đức Hiền	EII 2	7900	EII 2_7900	9:50-12:20	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22502727	Trần Văn Hùng	EII 2	7900	EII 2_7900	9:50-12:20	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22502976	Nguyễn Thị Minh Huyền	EII 2	7900	EII 2_7900 (2)	9:50-12:20	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
12	22503437	Vũ Ngọc Huyền	EII 2	7900	EII 2_7900 (2)	9:50-12:20	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
13	22501248	Lê Hoàng Tuấn Khải	EII 2	7900	EII 2_7900 (2)	9:50-12:20	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
14	22502401	Phạm Nguyên Khánh	EII 2	7900	EII 2_7900 (2)	9:50-12:20	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22503823	Trương Vĩ Minh Khoa	EII 2	7900	EII 2_7900 (2)	9:50-12:20	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22502106	Ngô Quỳnh Lam	EII 2	7900	EII 2_7900 (2)	9:50-12:20	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22503033	Nguyễn Ngọc Thùy Lâm	EII 2	7900	EII 2_7900 (2)	9:50-12:20	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22500270	Nguyễn Đình Thị Hồng Liên	EII 2	7900	EII 2_7900 (2)	9:50-12:20	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
19	22500979	Nguyễn Khánh Linh	EII 2	7900	EII 2_7900 (2)	9:50-12:20	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22501081	Huỳnh Tuyết Vân	EII 2	7900	EII 2_7900 (2)	9:50-12:20	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501020	Vũ Quang Thụy Linh	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22503079	Bùi Anh Minh	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22503714	Phạm Nguyễn Thành Nam	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22502421	Phạm Phương Nghi	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22501199	Trương Hoàn Trúc Nguyên	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500372	Trần Khánh Nhật	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503411	Phan Thị Mai Phương	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500960	Nguyễn Kim Cát Tường	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501393	Nguyễn Phương Thảo	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22503259	Nguyễn Thị Thanh Thảo	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22501392	Trần Mai Bảo Thi	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22502140	Dương Đức Thịnh	EII 2	3700	EII 2_3700	9:50-12:20	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500448	Nguyễn Hoàng Minh Thư	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
14	22501229	Nguyễn Ngọc Minh Thư	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22501356	Nguyễn Lê Anh Thy	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22500523	Phạm Ngọc Trâm	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22500200	Lưu Kim Trang	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22500901	Ngô Huyền Trân	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22501633	Ngô Phan Khánh Trung	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22500201	Đinh Thành Trung	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500695	Nguyễn Trương Quốc Vương	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22503402	Phùng Khả Ý	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22501067	Phạm Trần Phương Yến	EII 2	3700	EII 2_3700 (2)	9:50-12:20	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
1	22500603	Lê Ngọc Bảo Ái	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501173	Dương Thị Lan Anh	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22501134	Phan Ngọc Quỳnh Anh	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22503553	Trần Vĩnh Bảo	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500404	Nguyễn Ngọc Diệp	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500600	Tăng Hữu Duy	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500239	Lê Mỹ Duyên	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500018	Trần Phúc Ngọc Châu Hân	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22503175	Trương Gia Huy	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22501368	Trương Quang Huy	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22502986	Lê Nguyễn Khánh Huyền	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22501862	Nguyễn Lê Ngọc Thiên Kim	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500847	Lê Trần Minh Khôi	EII 2	3800	EII 2_3800	13:00-15:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22503811	Vũ Đức Anh Khôi	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22500886	Vũ Đình Khôi	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22501144	Nguyễn Trần Ngọc Khuyên	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22501009	Trần Ngọc Thảo Linh	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22500918	Trần Nhã Ly	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22503089	Võ Đông Phương Nam	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22503116	Sầm Lê Kiều Ngân	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22501168	Nguyễn Phúc Phương Nghi	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500562	Trần Mỹ Ngọc	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500384	Nguyễn Minh Phát	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22403190	Dương Gia Thịnh	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22503067	Huỳnh Ngọc Bảo Thụy	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
26	22501156	Đinh Nguyễn Đoan Trang	EII 2	3800	EII 2_3800 (2)	13:00-15:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503192	Nguyễn Hồ Kim Anh	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501281	Hoàng Kim Dung	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22503283	Đặng Ngọc Gia Hân	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501000	Trần Minh Hiếu	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22501160	Đặng Quang Hiếu	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22501715	Phan Quốc Huy	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500425	Huỳnh Đăng Khoa	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503436	Nguyễn Trần Anh Khoa	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501736	Nguyễn Phi Long	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22501005	Phạm Nguyễn Hoàng Long	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22503404	Dương Hoàng Minh	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22502449	Trần Quang Minh	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22503124	Châu Ngọc Hải My	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22503394	Hồ Hải Nguyên	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22500338	Trần Hữu Nguyên	EII 2	3900	EII 2_3900	13:00-15:30	013	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22501232	Nguyễn Thị An Nhân	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22500696	Thái Xuân Như	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22502807	Nguyễn Xuân Phong	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22501712	Mai Trần Thanh Phương	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22502262	Phạm Đắc Minh Quốc	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22503686	Mạc Huỳnh Thanh Tâm	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500962	Nguyễn Sỹ Tân	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22501068	Phạm Mỹ Tiên	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22503846	Lý Cẩm Tú	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
25	22503091	Đặng Thanh Thuận	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22501853	Đỗ Bảo Trâm	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22002567	Phạm Long Vĩ	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22503290	Lâm Như Ý	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22503484	Lê Thị Như Ý	EII 2	3900	EII 2_3900 (2)	13:00-15:30	013	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22500640	Tạ Nguyên Quyền An	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22502350	Dương Nguyễn Hoàng Anh	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22503494	Lê Tuấn Anh	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22500739	Phan Phương Anh	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500196	Nguyễn Chí Bảo	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500272	Cao Lâm Ngọc Châu	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22501296	Nguyễn Thị Minh Châu	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500978	Cao Quốc Hùng	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501007	Quách Quang Huy	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500215	Lê Vĩnh Khang	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500718	Nguyễn Bá Phúc Khánh	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22502924	Võ Anh Khoa	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22502994	Hà Thị Ngọc Linh	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500904	Nguyễn Hoàng Bảo Ngân	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22502963	Cao Minh Ngọc	EII 2	4500	EII 2_4500	13:00-15:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22501472	Huỳnh Đoàn Phương Ngọc	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22500647	Nguyễn Lê Minh Nguyệt	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22501347	Châu Thảo Nguyên	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22503242	Nguyễn Nữ Vĩ Nhi	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22501169	Nguyễn Tấn Phát	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
21	22501166	Phùng Ngọc Nam Phương	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500655	La Nghĩa Quý	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22501208	Quản Ngọc Quyên	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22502597	Nguyễn Hoàng Du Sa	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500436	Nguyễn Trần Trung Tín	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22500809	Huỳnh Vĩnh Tường	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22502083	Nguyễn Lê Anh Trúc	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22500604	Nguyễn Khánh Vy	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22501024	Nguyễn Phương Vy	EII 2	4500	EII 2_4500 (2)	13:00-15:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22500937	Hà Quốc An	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22500594	Nguyễn Nhật Anh	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22500681	Huỳnh Văn Bảo	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22500787	Nguyễn Gia Bảo	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22503338	Nguyễn Hoàng Bảo	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22501129	Phan Trần Gia Bảo	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22501192	Trần Gia Bảo	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22502130	Trần Gia Bảo	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22500905	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500050	Võ Phạm Mỹ Duyên	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22503443	Nguyễn Thành Đạt	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22503068	Dương Nguyễn Bảo Hân	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22503216	Lưu Gia Hân	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500913	Nguyễn Gia Hân	EII 2	4800	EII 2_4800	7:00-9:30	015	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22502149	Lê Trương Đức Hoàng	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22502648	Huỳnh Hoàng Gia Huy	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
17	22500518	Nguyễn Gia Huy	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22500713	Trần Nguyễn Minh Huyền	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22502302	Châu Gia Khánh Hưng	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22502152	Nguyễn Khánh Hưng	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22503821	Nguyễn Thị Lan Hương	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500528	Chan Tung Kei	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500780	Bạch Ngọc Gia Khang	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22500785	Phạm Đăng Khoa	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22503011	Huỳnh Thành Phú Lộc	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22503513	Bùi Bảo Minh	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22502482	Trần Thị Khánh Quỳnh	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22503477	Nguyễn Thị Minh Thư	EII 2	4800	EII 2_4800 (2)	7:00-9:30	015	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503592	Trịnh Hoàng Anh	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22503262	Trần Vũ Thiên Ân	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22502838	Trần Nguyễn Nhật Huy	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22503094	Hồ Ngọc Bảo Nhi	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22503059	Đoàn Ý Nhi	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500665	Nguyễn Minh Dương Nhựt	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503063	Nguyễn Huỳnh Kim Oanh	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503381	Hà Thuận Phong	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501077	Kim Thiệu Phong	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500871	Chu Phạm Anh Quân	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22501043	Nguyễn Viết Minh Quân	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22500465	Dương Thịnh Quý	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22503476	Trần Phùng Trung Sang	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
14	22503139	Vũ Thành Sơn	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22503359	Nguyễn Hoàng Tài	EII 2	4900	EII 2_4900	7:00-9:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22503025	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22503157	Đặng Tuấn Tú	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22502237	Nguyễn Huy Thắng	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22502750	Nguyễn Thị Phương Thanh	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22501070	Trần Tuấn Thanh	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22501074	Bùi Tấn Thành	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22501004	La Nguyễn Minh Thảo	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22502430	Lê Nguyên Thanh Thảo	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22503016	Tô Phúc Thịnh	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22501707	Võ Minh Thông	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22500598	Lý Quang Thuận	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22500754	Nguyễn Minh Trí	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22501038	Trần Thanh Trúc	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22503471	Đoàn Hùng Vương	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22503633	Trần Võ Tường Vy	EII 2	4900	EII 2_4900 (2)	7:00-9:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22500908	Nguyễn Huỳnh Nhật Anh	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22502082	Đỗ Vũ Ngọc Ánh	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22502329	Nguyễn Thị Hương Giang	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501557	Dương Kim Hà	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500970	Huỳnh Hân	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22502592	Huỳnh Bảo Hân	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500072	Nguyễn Đào Khánh Hoàng	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500880	Nguyễn Hoàng Huy	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
9	22502138	Vũ Quang Huy	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22501014	Lưu Gia Hưng	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500385	Tổng Nhật Khang	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22502076	Bùi Linh Ngọc	EII 2	5700	EII 2_5700	7:00-9:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500860	Lê Phương Thảo Ngọc	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
14	22500872	Nguyễn Phạm Thúy Ngọc	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22500963	Ngô Lý Thảo Nguyên	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22500068	Trần Nguyễn Thảo Nguyên	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22500095	Doãn Thành Nhân	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22501015	Nguyễn Trọng Phúc	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22500658	Phạm Quốc Tiến	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22501047	Lê Ngọc Kim Tuyền	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500909	Nguyễn Huỳnh Phát Thanh	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22503498	Đặng Lâm Thúy Vy	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500644	Lâm Thành Vỹ	EII 2	5700	EII 2_5700 (2)	7:00-9:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501241	Phan Thị Ngọc Ngân	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501303	Phạm Huỳnh Tuyết Ngân	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22503424	Phan Yến Ngọc	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22502496	Nguyễn Lê Thảo Nguyên	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500479	Nguyễn Phúc Nguyên	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500760	Nguyễn Ngọc Phương Nhi	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22502123	Nguyễn Hoàng Gia Phát	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500568	Phạm Tuấn Phong	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501011	Đỗ Thị Kim Phượng	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22501054	Phan Thị Nhã Phương	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
11	22500435	Bùi Thị Thảo Quyên	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22500951	Nguyễn Thị Kim Quyên	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22502752	Vũ Thị Như Quỳnh	EII 2	5900	EII 2_5900	9:50-12:20	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22503390	Nguyễn Tiến Tài	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22501104	Phạm Tấn Tài	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22501397	Nguyễn Vũ Hồng Tiên	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22502504	Nguyễn Phúc Bảo Tuấn	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22502391	Nguyễn Huỳnh Phương Thảo	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22501346	Nguyễn Thị Anh Thư	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22500943	Nguyễn Minh Cẩm Thy	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22503407	Nguyễn Thùy Thanh Trang	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500862	Ngô Trần Bảo Trâm	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22503136	Chu Bảo Trân	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22501091	Nguyễn Quốc Triệu	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22503149	Trịnh Hoàng Phương Uyên	EII 2	5900	EII 2_5900 (2)	9:50-12:20	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503204	Lê Vũ Hoài An	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22500859	Nguyễn Hà Xuân An	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22503503	Nguyễn Phương Quỳnh Anh	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22503250	Nguyễn Thị Vân Anh	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500693	Nguyễn Lê Vĩnh Ân	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500406	Đặng Phúc Hồng Ân	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500619	Đinh Mạnh Cường	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22502337	Nguyễn Hoàng Bảo Châu	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501084	Nguyễn Khương Du	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500932	Trịnh Thị Mỹ Dung	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
11	22501427	Ngô Nguyễn Nhất Duy	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22502513	Nguyễn Hữu Đăng Dương	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22502169	Phạm Phước Đạt	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22501835	Nguyễn Ngọc Hà	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22501017	Mai Kim Hào	EII 2	6000	EII 2_6000	9:50-12:20	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22500493	Vương Thị Hào	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22503489	Đặng Minh Hiếu	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22502289	Nguyễn Huỳnh Nhật Huy	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22503295	Đỗ Đức Huy	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22500591	Trần Đình Gia Hưng	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22501399	Y Nhun Knul	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500919	Lê Trần Bảo Khang	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22502210	Trang Sĩ Vũ Khang	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22502064	Lê Ngọc Khánh Linh	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22501843	Ngô Thái Hoàng Linh	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22501915	Trần Thị Xuân Mai	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22503206	Bùi Trần Phương Minh	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22503621	Phạm Đình Gia My	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22501961	Giang Thị Xuân Ngân	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22503223	Đặng Thị Kim Ngân	EII 2	6000	EII 2_6000 (2)	9:50-12:20	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501200	Tạ Hồ Bảo Ngọc	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501357	Huỳnh Ngọc Phương	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22500449	Nguyễn Ngọc Ngân Quỳnh	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501727	Phan Ngọc Diễm Quỳnh	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22502651	Nguyễn Thanh Sang	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
6	22503248	Bùi Thanh Thy Tâm	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22501093	Tạ Minh Toàn	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500606	Nguyễn Huỳnh Cẩm Tú	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22502248	Trương Minh Thắng	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500690	Ngô Hiền Thảo	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500944	Đoàn Diệu Thiện	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22501543	Nguyễn Anh Thư	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500885	Nguyễn Minh Thư	EII 2	6100	EII 2_6100	9:50-12:20	020	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22501338	Nguyễn Minh Thư	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22503122	Phan Anh Thư	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22500601	Trần Võ Anh Thư	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22501666	Nguyễn Đặng Ngọc Trâm	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22502358	Đinh Ngọc Nguyệt Trâm	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22500432	Đào Thị Huyền Trân	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22500683	Đỗ Phương Trinh	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500231	Trương Thị Cẩm Truyền	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22501890	Nguyễn Mộng Tường Vân	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22502607	Nguyễn Ngọc Tường Vy	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22502419	Trần Hoàng Yến	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500873	Trần Nguyệt Yến	EII 2	6100	EII 2_6100 (2)	9:50-12:20	020	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501270	Hoàng Văn Cát An	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22502500	Đoàn Gia Nghi Anh	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22500578	Trần Ngọc Ánh	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501841	Nguyễn Ngọc Châu	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22503128	Đỗ Tiến Dũng	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
6	22503255	Trương Nguyễn Thuỳ Duyên	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500555	Phạm Nhật Hào	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500731	Nguyễn Thị Kim Hiền	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22502009	Lê Bảo Hòa	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22503406	Vũ Anh Khoa	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500661	Huỳnh Tấn Lộc	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22500407	Quách Đăng Hoàng Ngân	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22503187	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500968	Cao Mỹ Nhân	EII 2	6400	EII 2_6400	7:00-9:30	017	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22501910	Phạm Huỳnh Yến Nhi	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22503717	Hoàng Thành Phát	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22501032	Lê Tiến Phát	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22502290	Lâm Ngọc Phú	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22503564	Nguyễn Tấn Tài	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22501035	Bùi Thị Cẩm Tiên	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500984	Ngô Đức Tuấn	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500633	Đặng Phúc Thịnh	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22502855	Nguyễn Lâm Bích Thùy	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22503453	Nguyễn Thị Minh Thư	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500972	Trần Anh Thư	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22503115	Nguyễn Quỳnh Trâm	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22500446	Trịnh Bảo Trân	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22503162	Võ Minh Trung	EII 2	6400	EII 2_6400 (2)	7:00-9:30	017	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501111	Hoàng Hữu Tuấn Anh	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
2	22503260	Phạm Quang Anh	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
3	22501433	Đỗ Nhật Anh	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
4	22501277	Tô Phạm Hữu Bằng	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
5	22503102	Nguyễn Trần Gia Bảo	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
6	22500076	Trần Gia Bảo	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
7	22503822	Huỳnh Minh Dũng	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
8	22501148	Nguyễn Tấn Dũng	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
9	22503669	Nguyễn Thị Thùy Dương	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
10	22502465	Nguyễn Hữu Minh Đại	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
11	22503674	Trần Thành Đạt	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
12	22503022	Lý Sôi Hằng	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
13	22503808	Trần Khả Hào	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
14	22501394	Lưu Đức Hòa	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
15	22502466	Nguyễn Gia Hoàng	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
16	22500058	Nguyễn Vũ Ngọc Hoàng	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
17	22500846	Hồ Ngọc Huy	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
18	22500941	Nguyễn Duy Khánh	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
19	22503312	Nguyễn Gia Khiêm	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
20	22500453	Trần Minh Khoa	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
21	22502168	Sỳ Chí Khởi	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
22	22503819	Nguyễn Minh Khôi	EII 2	6700	EII 2_6700	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
23	22500717	Lưu Doãn Khuê	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
24	22500417	Nguyễn Hoàng Xuân Linh	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
25	22503812	Trần Nguyễn Kim Long	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
26	22501305	Nguyễn Hồ Mỹ Ngọc	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
27	22500765	Võ Yến Nhi	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
28	22500525	Nguyễn Hữu Phát	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
29	22502996	Huỳnh Gia Phú	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
30	22500535	Nguyễn Nhựt Hoàng Phúc	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
31	22502266	Dư Tấn Quang	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
32	22502471	Hoàng Nhật Quang	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
33	22501635	Nguyễn Thanh Siêu	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
34	22502612	Nguyễn Văn Đức Tấn	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
35	22502208	Trần Văn Tâm	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
36	22503806	Lưu Nguyễn Quốc Tân	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
37	22502505	Lê Hoàng Nhật Tân	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
38	22503809	Phạm Anh Tú	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
39	22500953	Nguyễn Ngọc Xuân Trang	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
40	22501588	Lê Thị Bảo Trân	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
41	22503005	Hồ Bảo Minh Triết	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
42	22012400	Cao Thuý Vi	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
43	22501318	Phan Thanh Việt	EII 2	6700	EII 2_6700 (2)	13:00-15:30	116	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
1	22503166	Nguyễn Lê Đức Anh	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22500850	Nguyễn Thị Trúc Anh	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22501250	Trần Quốc Anh	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501090	Võ Ngọc Thiên Ân	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500750	Phạm Công Bút	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503444	Huỳnh Anh Cường	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500805	Lê Mạnh Cường	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500643	Trương Ngọc Dung	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22502665	Nguyễn Hoàng Anh Duy	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
10	22502591	Phạm Nhật Lâm Duy	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500830	Trần Thanh Đăng	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22500942	Phạm Phú Đức	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500607	Lê Thanh Hoàng	EII 2	7100	EII 2_7100	13:00-15:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500502	Huỳnh Quốc Huy	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22503838	Huỳnh Quốc Huy	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22503096	Lý Quốc Huy	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22501295	Nguyễn Hồng Thiên Kim	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22503526	Hoàng Khang	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22500858	Nguyễn Duy Khánh	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22500764	Trịnh Anh Khoa	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500550	Lê Minh Khôi	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22503413	Nguyễn Đăng Khôi	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22501146	Đỗ Mạnh Lai	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22500714	Phan Nguyễn Hoàng Lâm	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22501419	Nguyễn Hoàng Linh	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22503218	Nguyễn Tiểu Long	EII 2	7100	EII 2_7100 (2)	13:00-15:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503607	Lê Công Khang	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501539	Nguyễn Thị Thúy Mai	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22501698	Nguyễn Ngọc Thu Minh	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22500325	Phạm Quốc Minh	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22501906	Thái Huệ Minh	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22501353	Nguyễn Thế Nam	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500720	Cam Kim Ngân	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503069	Nguyễn Lê Thanh Ngân	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
9	22503131	Nguyễn Hồng Phương Nghi	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22503483	Lâm Yến Ngọc	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500497	Nguyễn Võ Khánh Ngọc	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22501013	Lương Phụng Nhi	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22501108	Trương Hồng Nhung	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22502115	Tăng Đình Phú	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22500542	Nguyễn Hoàng Phúc	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22501028	Quách Đạt Phước	EII 2	7200	EII 2_7200	13:00-15:30	019	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22503410	Thịnh Thị Lan Phương	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22501298	Đỗ Ngọc Hoài Phương	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22502679	Lê Minh Quân	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22501993	Đặng Nguyễn Ngọc Tâm	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22501140	Nguyễn Ngọc Anh Tuấn	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22502668	Nguyễn Hoàng Thanh	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500584	Nguyễn Phương Thảo	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22205610	Hồ Xuân Thịnh	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22501271	Lê Quốc Thịnh	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22501398	Vũ Thị Mai Trang	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22502409	Nguyễn Bá Trường	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22501772	Huỳnh Ngọc Nhã Uyên	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22503071	Bùi Hà Tiểu Vi	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22503331	Hoàng Nguyễn Phương Vy	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22500986	Phạm Anh Quân	EII 2	7200	EII 2_7200 (2)	13:00-15:30	019	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501327	Nguyễn Ngọc Thu An	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22503353	Đỗ Khánh Chiêu Anh	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
3	22503301	Đỗ Thị Tuyết Anh	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22502738	Vũ Thùy Dung	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22503032	Nguyễn Minh Hải	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503499	Lê Thị Thu Hằng	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503362	Trần Quang Huy	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503590	Dương Nhã Khoa	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22500342	Huỳnh Trung Khoa	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22503031	Võ Hồng Liên	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22503023	Nguyễn Lê Hồng Minh	EII 2	7400	EII 2_7400	7:00-9:30	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22503184	Nguyễn Hoàng Hà My	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
13	22501829	Nguyễn Thúy Nhi	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
14	22503084	Trần Bảo Nhi	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22502670	Nguyễn Mạnh Đăng Quân	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22501886	Nguyễn Diệu Xuân Quỳnh	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22503099	Trần Ngọc Như Quỳnh	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22503571	Đào Minh Tuấn	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22503092	Lê Hà Phương Thanh	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22503399	Nguyễn Minh Thành	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22503036	Nguyễn Khoa Minh Thư	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22501807	Nguyễn Bảo Trân	EII 2	7400	EII 2_7400 (2)	7:00-9:30	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	2192884	Trần Ngọc Lan Anh	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22502768	Vũ Đăng Kiên	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22500487	Phan Ngô Minh Kỳ	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22502279	Lê Hoàng Khoa	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22503158	Nguyễn Thái Thuỳ Linh	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
6	22500737	Lê Thị Cẩm Ly	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500827	Phạm Hoàng Mai	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503241	Lê Nguyễn Hải Minh	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22503046	Lê Nhật Minh	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22502506	Lê Quang Minh	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22501252	Đỗ Nhất Minh	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22503466	Phạm Hoàng Thảo My	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22503212	Vũ Thị Trà My	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500526	Trần Hào Nam	EII 2	7700	EII 2_7700	7:00-9:30	018	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22502485	Phạm Nguyễn Trúc Ngân	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22502019	Đặng Uyên Nhi	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22501818	Đào Lâm Như	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22500657	Ngô Kim Phúc	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22500706	Ngô Nhã Phương	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22503048	Nguyễn Bá Thùy Tiên	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500402	Trần Đăng Minh Tú	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22503426	Trần Thị Bích Tuyền	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500770	Mai Bạch Trường Thịnh	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22503363	Huỳnh Ngọc Minh Thư	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500412	Nguyễn Thị Thùy Trang	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22502961	Đỗ Minh Triết	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22503391	Huỳnh Ngọc Vy	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22501008	Lê Triệu Vy	EII 2	7700	EII 2_7700 (2)	7:00-9:30	018	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503379	Hoàng Thị Mai Anh	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
2	22503804	Phạm Ngọc Quỳnh Anh	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
3	22501099	Nguyễn Thái Bảo	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
4	22501714	Đặng Gia Bảo	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
5	22500570	Trần Nhật Duy	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
6	22500360	Mai Anh Đức	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
7	22503006	Huỳnh Lê Hiếu	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
8	22501019	Trần Hiếu	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
9	22500794	Nguyễn Quang Huy	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
10	22500735	Nguyễn Phúc Khang	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
11	22502175	Lê Trần Gia Khiêm	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
12	22501272	Lê Vũ Anh Khoa	EII 3	6700	EII 3_6700	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	25/12/2025	26/12/2025
13	22501063	Vũ Huỳnh Anh Khôi	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
14	22500629	Phạm Quang Lộc	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
15	22501107	Nguyễn Công Minh	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
16	22501571	Võ Nhất Nam	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
17	22503624	Nguyễn Huỳnh Bảo Như	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
18	22503680	Đoàn Anh Phi	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
19	22502608	Trần Minh Tiến	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
20	22500845	Đinh Mạnh Tiến	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
21	22503678	Trương Đức Trí	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
22	22501052	Nguyễn Minh Trung	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
23	22500894	Phạm Thế Vinh	EII 3	6700	EII 3_6700 (2)	13:00-15:30	108	Quang Trung 2	26/12/2025	25/12/2025
1	22500849	Nguyễn Hoàng Minh Anh	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501931	Nguyễn Trần Quỳnh Anh	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22500766	Phạm Nam Anh	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22502533	Y Thoa Apuôt	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
5	22501761	Nguyễn Phúc Thanh Bình	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503108	Nguyễn Minh Châu	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500843	Hồ Nguyễn Kim Chi	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503492	Lưu Nguyễn Kim Dung	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501284	Phạm Ngọc Hân	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22502907	Lâm Huỳnh Hoa	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22501147	Dương Quốc Hùng	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22500854	Trần Hồng Hưng	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22400075	Ngũ Hoàng Mỹ Kym	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22502348	Nguyễn Tuấn Khang	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22503121	Nguyễn Lê Phương Linh	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22503321	Nguyễn Mai Hoàng Lộc	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22122996	Phùng Tấn Lộc	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
18	22500891	Đặng Ngọc Khánh Mai	EII 3	1600	EII 3_1600	7:00-9:30	007	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
19	22503112	Trần Ngọc Trà My	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22503053	Vũ Ngọc Bảo Ngân	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500509	Lương Mỹ Ngọc	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500705	Lê Bảo Ngọc	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22503219	Trương Nguyễn Thiên Ngọc	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22500931	Vương Uyển Nhã	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500599	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22503087	Ngô Ngọc Minh Như	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22503425	Trần Khả Như	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22500930	Vương Uyển Như	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22503151	Đường Bảo Hoàng Phương	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
30	22500974	Nguyễn Phú Quý	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22502098	Ami Roh	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
32	22500046	Liêng Đức Thịnh	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
33	22502087	Lê Huỳnh Minh Thư	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
34	22501617	Hồ Gia Thy	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
35	22503243	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
36	22501596	Đào Thị Mỹ Trinh	EII 3	1600	EII 3_1600 (2)	7:00-9:30	007	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503449	Đoàn Thị Thúy An	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22500443	Lê Thị Tú Anh	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22502360	Phạm Ngọc Vân Anh	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22503253	Trương Thị Hồng Ân	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500552	Trương Quế Chi	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22502132	Cao Thành Đạt	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22502650	Lâm Anh Đức	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22501538	Lâm Khánh Hân	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501730	Nguyễn Hoàng Gia Hân	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22503302	Trần Phạm Diệu Hiền	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500427	Nguyễn Lê Xuân Hiếu	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22501141	Phạm Nhật Minh Hoàng	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22502126	Tiêu Nguyên Kim	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22501782	Trần Hoàng Kim	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22501733	Hồ Như Phương Khanh	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22500922	Nguyễn Hoàng Bảo Khanh	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22501400	Phạm Hiền Khanh	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
18	22500762	Nguyễn Thị Hồng Lan	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
19	22502635	Nguyễn Bá Lâm	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
20	22502415	Trương Phan Thị Bích Liễu	EII 3	1700	EII 3_1700	7:00-9:30	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
21	22503373	Nguyễn Ánh Linh	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500939	Phạm Ngọc Thùy Linh	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22501244	Đặng Kinh Luân	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22500441	Lưu Thị Kiều Mi	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22502516	Nguyễn Ngọc Minh	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22500624	Trần Đoàn Hào Nam	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22503182	Lương Khánh Ngọc	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22500842	Nguyễn Hoàng Phi	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22503460	Ngô Mỹ Phối	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22502554	Hoàng Gia Phú	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22500868	Huỳnh Minh Tâm	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
32	22501480	Huỳnh Thái Tuấn	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
33	22502847	Hà Nguyễn Anh Tuấn	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
34	22503097	Phạm Phúc Thảo	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
35	22503507	Quách Nguyễn Phương Thủy	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
36	22502080	Phùng Thị Thu Thủy	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
37	22503354	Nguyễn Bích Trâm	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
38	22503244	Dương Biền Hạ Vy	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
39	22503366	Dương Lê Khánh Vy	EII 3	1700	EII 3_1700 (2)	7:00-9:30	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501893	Cao Ngọc Thanh An	EII 3	1900	EII 3_1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501830	Lê Quỳnh Anh	EII 3	1900	EII 3_1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22501331	Lưu Thái Bảo	EII 3	1900	EII 3_1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22503168	Nguyễn Minh Châu	EII 3	1900	EII 3_1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
5	22503364	Trương Minh Kỳ Duyên	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500981	Phạm Đức Hà	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22501973	Bùi Phạm Gia Hân	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22502898	Trần Ngọc Bảo Hân	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22502743	Nguyễn Minh Hiền	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22501205	Hồng Gia Huy	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22503542	Lê Minh Huy	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22503254	Nguyễn Thị Thúy Huyền	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22501001	Lương Gia Khang	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22502327	Tạ Phương Linh	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22500927	Phùng Ngô Hoàng Lộc	EII 3	1900	EII 3 _1900	9:50-12:20	010	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22503274	Đặng Lê Kim Ngân	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22501777	Nguyễn Như Ngọc	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22503422	Huỳnh Hoàng Khôi Nguyên	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22502192	Hoàng Trọng Nhân	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	2193504	Đoàn Minh Nhựt	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500393	Dương Hoàng Phúc	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22503215	Nguyễn Gia Phúc	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500783	Bùi Hà Linh Phương	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22502904	Nguyễn Ngọc Bảo Phương	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22014611	Nguyễn Vũ Tú Quyên	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22503467	Nguyễn Đình Tân	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22500982	Hồ Anh Thảo	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22503234	Ngô Minh Thư	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	2191502	Phạm Minh Trí	EII 3	1900	EII 3 _1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
30	22012273	Trần Thụy Thanh Vy	EII 3	1900	EII 3_1900 (2)	9:50-12:20	010	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503271	Huỳnh Ngọc Quế Anh	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501953	Lê Trần Kim Anh	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22503412	Nguyễn Thị Minh Anh	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501059	Trần Quỳnh Anh	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500382	Trương Bảo Anh	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503488	Nguyễn Thị Hồng Ánh	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22501966	Trần Ngọc Bích Chiêu	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22501096	Lê Thanh Dương	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501599	Trần Đại Hải Đăng	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22400083	Phan Vũ Thụy Minh Đoan	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22502091	Trần Khả Hân	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22500721	Nguyễn Mạnh Hùng	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22502980	Võ Tá Kiệt	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22503408	Khoa Khánh Linh	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22501898	Lê Thùy Linh	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22500906	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22501858	Đặng Hà Lạc Miên	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
18	22501586	Phan Lê Minh Ngọc	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
19	22503113	Phan Thị Khánh Nhi	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
20	22503008	Đỗ Minh Bảo Phương	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
21	22500659	Nguyễn Kha Minh Quân	EII 3	2000	EII 3_2000	9:50-12:20	009	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
22	22503106	Nguyễn Kim Qui	EII 3	2000	EII 3_2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500916	Lưu Hoàng Quốc	EII 3	2000	EII 3_2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22503263	Lê Như Quỳnh	EII 3	2000	EII 3_2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
25	22502639	Nguyễn Kim Tứ	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22207640	Nguyễn Đình Việt Thái	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22501354	Chu Hiếu Thiên	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22501924	Nguyễn Ngọc Minh Thư	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22400502	Trần Hoài Thư	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22503085	Nguyễn Gia Bảo Thy	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22400078	Võ Thanh Trà	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
32	22503340	Đinh Gia Trang	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
33	22503052	Lê Hữu Trí	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
34	22502426	Bùi Khánh Trinh	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
35	22500719	Phạm Mỹ Tuyết Trinh	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
36	22501240	Trần Hữu Trọng	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
37	22502525	Hoàng Mai Thanh Trúc	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
38	22502921	Lý Ngọc Trúc	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
39	22503272	Nguyễn Thị Thanh Trúc	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
40	22502562	Nguyễn Minh Việt	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
41	22503208	Nguyễn Thảo Vy	EII 3	2000	EII 3 _2000 (2)	9:50-12:20	009	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501002	Lương Gia An	EII 3	2100	EII 3 _2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22500920	Trần Quỳnh Anh	EII 3	2100	EII 3 _2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22100264	Trịnh Quốc Anh	EII 3	2100	EII 3 _2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501604	Lữ Thanh Gia Bảo	EII 3	2100	EII 3 _2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22501542	Phạm Bạch Dương	EII 3	2100	EII 3 _2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	2193191	Huỳnh Đoàn Minh Đạt	EII 3	2100	EII 3 _2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22501352	Phạm Hải Đăng	EII 3	2100	EII 3 _2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22502711	Trần Thị Thanh Hằng	EII 3	2100	EII 3 _2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
9	22500692	Huỳnh In Phan Hào	EII 3	2100	EII 3_2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500710	Hà Lê Ngọc Hân	EII 3	2100	EII 3_2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22501876	Phạm Gia Hân	EII 3	2100	EII 3_2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22501407	Trịnh Khánh Hân	EII 3	2100	EII 3_2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22502568	Nguyễn Ngọc Sông Hoài	EII 3	2100	EII 3_2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500700	Nguyễn An Khuê	EII 3	2100	EII 3_2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22500800	Phan Hoàng Khánh Linh	EII 3	2100	EII 3_2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22500933	Từ Thị Minh Lý	EII 3	2100	EII 3_2100	9:50-12:20	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22502575	Lê Thị Thảo Ngân	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22119437	Trần Minh Nhân	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22501928	Trần Nguyễn Phương Nhi	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22500411	Huỳnh Thị Thanh Như	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22501888	Nguyễn Quỳnh Ý Như	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22502547	Nguyễn Thị Anh Sáng	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22500671	Phạm Thị Mai Thi	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22503315	Bùi Thanh Thiên	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22503082	Trần Nhật Thiên	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22501293	Nguyễn Minh Thư	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22503329	Trần Long Thanh Thư	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22502322	Võ Mai Thy	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22502199	Nguyễn Phạm Đăng Trí	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22500539	Nguyễn Quốc Việt	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22503506	Lê Thảo Vy	EII 3	2100	EII 3_2100 (2)	9:50-12:20	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22500410	Huỳnh Trần Kim Anh	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22502981	Lê Nguyễn Thuỳ Dương	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
3	22501780	Bùi Hương Giang	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501764	Nguyễn Mai Như Hạ	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22501705	Nguyễn Quốc Huy	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22502793	Vũ Linh Kiệt	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503062	Trần Nguyên Khang	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22501934	Ngô Mỹ Khanh	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22503127	Dương Tú Lệ	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22502594	Trịnh Hồng Thảo Nguyên	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22502167	Dương Gia Phúc	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22502664	Nguyễn Hùng Hoàng Phúc	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22502923	Phạm Hoàng Phúc	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22501006	Phạm Thái Hoàng Phúc	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22503415	Phan Lê Kỳ Phương	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22503428	Đặng Hồng Phương	EII 3	2600	EII 3_2600	7:00-9:30	014	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22503125	Trần Minh Quang	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22500980	Nguyễn Minh Quân	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22502370	Lê Ngọc Như Quỳnh	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22503232	Nguyễn Nhật Thành	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22500574	Võ Thị Ngọc Thảo	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500439	Đặng Thị Thanh Thảo	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22501065	Trần Hoàng Thịnh	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22502024	Nguyễn Thị Thanh Thủy	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500715	Cao Hồ Anh Thư	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22502316	Quảng Thị Yến Trang	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22502034	Dương Ngọc Trinh	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
28	22502355	Nguyễn Thành Trung	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22503203	Đỗ Phương Vi	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22500727	Ong Hán Vinh	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22501521	Cao Thúy Vy	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
32	22503076	Lê Nguyễn Xuân Như Ý	EII 3	2600	EII 3_2600 (2)	7:00-9:30	014	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22502999	Dương Minh Ái	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501680	Phạm Tuấn Anh	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22502339	Tạ Mai Anh	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501234	Trần Hồng Ánh	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22502955	Lê Phạm Khắc Chung	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22500431	Nguyễn Ngọc Quỳnh Giao	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22502723	Hoàng Nguyễn Giáp	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22501981	Hỷ Gia Hân	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22500734	Trần Ngọc Khánh Hân	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500391	Nguyễn Quốc Huy	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22503236	Ghian Phương Huỳnh	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22502532	Lê Văn Hưng	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500801	Trần Gia Hưng	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500697	Phùng Xương Kỳ	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22502273	Nguyễn Huỳnh Anh Khoa	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22500999	Trần Mạnh Khôi	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22500428	Đặng Thành Lộc	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
18	22503456	Mai Bảo Nghi	EII 3	2700	EII 3_2700	13:00-15:30	006	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
19	22501402	Lê Hồng Ngọc	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22502613	Nguyễn Trí Nguyễn	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
21	22500877	Trịnh Ngọc Bình Nguyên	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22500405	Nguyễn Hồng Khâ Nhi	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22503256	Đổng Khánh Lâm Nhi	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22500467	Đỗ Hữu Phát	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500660	Nguyễn Trung Minh Quân	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22010889	Hoàng Anh Quốc	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22503504	Lê Thị Trúc Quỳnh	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22500955	Nguyễn Lê Nhật Quỳnh	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22500961	Lý Minh San	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22500758	Nguyễn Thái Sơn	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22503240	Huỳnh Kim Sư	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
32	22503448	Phạm Xuân Tâm	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
33	22503261	Trần Ngọc Thành	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
34	22500768	Nguyễn Ngọc Quỳnh Trâm	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
35	22502438	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
36	22502046	Trần Tuyết Vân	EII 3	2700	EII 3_2700 (2)	13:00-15:30	006	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22501776	Nguyễn Quỳnh Anh	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22501435	Trần Lê Anh	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22501082	Trần Mai Lan Anh	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501629	Nguyễn Gia Bảo	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22500510	Nguyễn Phạm Bảo Châu	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503100	Huỳnh Trần Thùy Dương	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500654	Huỳnh Văn Dương	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503642	Nguyễn Thị Thùy Dương	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22503004	Nguyễn Ngọc Hương Giang	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
10	22501036	Bùi Nam Hải	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500725	Nguyễn Kim Hân	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22503197	Hà Xuân Hương	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22503527	Hà Quốc Kiệt	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500975	Nguyễn Trung Kiên	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22503171	Trần Thị Mỹ Kim	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22501333	Nguyễn Thanh Duy Khánh	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	22500650	Bùi Anh Khoa	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
18	22502040	Phan Ngọc Bích Lam	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
19	22500881	Lê Trí Lâm	EII 3	2800	EII 3_2800	13:00-15:30	011	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
20	22501778	Phạm Kiều Linh	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22014785	Diệp Tố Nga	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22501693	Hoàng Ngọc Thảo Ngân	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
23	22501080	Trần Phụng Nghi	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22502844	Lê Mai Như Ngọc	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22501620	Trần Lê Bảo Như	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22501949	Từ Khải Oanh	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22501057	Lưu Hoàng Phúc	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22502260	Phạm Đoàn An Tâm	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22503024	Trần Trung Tín	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22500837	Lê Khánh Toàn	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22500462	Huỳnh Ngọc Thơ	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
32	22503177	Phan Thị Anh Thư	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
33	22501870	Bùi Thị Thùy Trang	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
34	22501299	Lê Kim Khánh Vi	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
35	22501343	Trương Hoàng Hải Vy	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
36	22501078	Trịnh Hoàng Phương Vy	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
37	22503423	Đoàn Lâm Bảo Vy	EII 3	2800	EII 3_2800 (2)	13:00-15:30	011	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22502000	Hoàng Hồng Minh Anh	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22503287	Tăng Vĩnh Cường	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22501079	Trần Mỹ Châu	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22500818	Đặng Ngọc Trân Châu	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22501304	Dương Lê Bảo Hân	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22502926	Huỳnh Cao Hùng	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22500615	Lưu Mỹ Kim	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22503077	Trần Phương Linh	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22501204	Nguyễn Thị Thảo Mi	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22500819	Lê Huỳnh Xuân Ngân	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22503029	Dương Bích Ngọc	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22503105	Lê Hồng Ngọc	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22500776	Trần Kim Ngọc	EII 3	3400	EII 3_3400	13:00-15:30	016	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22500581	Lâm Ái Nhi	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
15	22503441	Mai Quỳnh Nhi	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
16	22503103	Nguyễn Lê Trọng Phú	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
17	22500672	Đỗ Ngọc Mai Thanh	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22502084	Phạm Ngọc Minh Thư	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22502717	Trần Thị Ngọc Bảo Trâm	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22501026	Phạm Huỳnh Quế Trân	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22502559	Y - Uyên	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22503269	Nguyễn Ngọc Vy	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
23	22500934	Phạm Phương Vy	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22502603	Trần Phan Thị Yến Vy	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22500883	Diệp Hoàn Như Ý	EII 3	3400	EII 3_3400 (2)	13:00-15:30	016	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
1	22503281	Trần Gia Bội	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
2	22500928	Nguyễn Bá Dương	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
3	22503064	Phạm Hoàng Mỹ Hạnh	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
4	22501184	Nguyễn Ngọc Hân	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
5	22502709	Nguyễn Thị Hiền	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
6	22503337	Phan Quốc Hưng	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
7	22503369	Lê Chí Kiên	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
8	22500722	Phạm Hồng Khánh	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
9	22503540	Tạ Phước Lâm	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
10	22503534	Tô Thư Nhã	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
11	22500992	Nguyễn Thị Phi Nhân	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
12	22106927	Nguyễn Trung Nhân	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
13	22501735	Lê Thị Yến Nhi	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
14	22503320	Quách Bảo Nhi	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
15	22501785	Trần Ngọc Yến Nhi	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
16	22501948	Nguyễn Thanh Phúc	EII 3	5800	EII 3_5800	7:00-9:30	012	Thành Thái	25/12/2025	26/12/2025
17	2181574	Phan Minh Tuấn	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
18	22500795	Trần Ngọc Cát Tường	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
19	22501786	Trần Nguyên Thảo	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
20	22503351	Nguyễn Lê Hoài Thương	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
21	22502960	Nguyễn Võ Hoài Thương	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
22	22502013	Châu Ngọc Trà	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

STT No.	MSSV Student ID	Họ và Tên Full name	Cấp độ Level	Lớp Class	Lớp dự thi Exam class	Thời gian thi Exam time	Phòng thi Exam room	Cơ sở Campus	Ngày thi Exam Date (Part 1-3)	Ngày thi Exam Date (Part 4)
23	22502004	Nguyễn Trần Thanh Trà	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
24	22501842	Nguyễn Nữ Thảo Trang	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
25	22503200	Phan Phú Trọng	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
26	22503155	Nguyễn Hoàng Uyên	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
27	22500983	Đặng Thúy Uyên	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
28	22502850	Dương Tường Vy	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
29	22503159	Lê Khánh Vy	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
30	22501206	Nguyễn Ngọc Phương Vy	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025
31	22502701	Nguyễn Thị Hà Vy	EII 3	5800	EII 3_5800 (2)	7:00-9:30	012	Thành Thái	26/12/2025	25/12/2025

* Lưu ý:

SV KHÔNG được phép dự thi khi đi trễ quá 15 phút so với giờ bắt đầu thi hoặc khi không mang giấy tờ tùy thân.

SV KHÔNG được sử dụng điện thoại và các thiết bị thu phát tín hiệu trong phòng thi.

* Note:

Students arriving more than 15 minutes late or without valid identification are NOT allowed to take the oral exam.

Students are NOT allowed to use mobile phones or any communication devices in the examination room.